

*Chơn Thành, ngày 28 tháng 8 năm 2025*

## **CÔNG BỐ THÔNG TIN**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

### **I. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC**

- Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU SÔNG BÉ.
- Mã chứng khoán: SBR
- Địa chỉ trụ sở chính: ĐT751, tổ 8, khu phố Minh Thành 3, phường Chơn Thành, tỉnh Đồng Nai.
- Số điện thoại: 02713640502; Fax: 02713667260;
- Website: [www.caosusongbe.vn](http://www.caosusongbe.vn)

### **II. NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN**

- Họ và tên: Huỳnh Quang Vĩnh.
- Địa chỉ: Đường Lê Quý Đôn, Kp Tân Xuân, phường Bình Phước, tỉnh Đồng Nai.
- Số điện thoại: 0913880074.

### **III. NỘI DUNG CÔNG BỐ THÔNG TIN**

Loại thông tin công bố: Bất thường 24h.

Nội dung công bố: Công ty cổ phần cao su Sông Bé xin công bố thông tin Biên bản, Nghị quyết và tài liệu Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025.

Thông tin đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 28/8/2025 tại website của Công ty : [www.caosusongbe.vn](http://www.caosusongbe.vn)

Chúng tôi cam kết thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu VT, KTTT.

**NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN  
KẾ TOÁN TRƯỞNG**



*Huỳnh Quang Vĩnh*

CÔNG TY CỔ PHẦN  
CAO SU SÔNG BÉ  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
BẤT THƯỜNG NĂM 2025**

Số.04../NQ - ĐHĐCĐBT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Chơn Thành, ngày 28 tháng 8 năm 2025

## **NGHỊ QUYẾT**

**Về việc thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ  
Công ty cổ phần cao su Sông Bé**

### **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU SÔNG BÉ**

*Căn cứ Luật Chứng khoán 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 17/06/2020;*

*Căn cứ thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ tài chính về  
việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;*

*Căn cứ Quyết định số 34/QĐ-CSSB-HĐQT ngày 04/07/2022 của Hội đồng  
quản trị Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé về việc ban hành Điều lệ tổ chức và  
hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé;*

*Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 của Công  
ty cổ phần cao su Sông Bé số.04../BB-ĐHĐCĐBT ngày 28/8/2025.*

Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 của Công ty cổ phần cao su Sông Bé được tổ chức vào lúc 08h 00 ngày 28/8/2025, tại Hội trường Công ty cổ phần cao su Sông Bé, Đường ĐT751, Tổ 8, Khu phố Minh Thành 3, Phường Chơn Thành, tỉnh Đồng Nai, với sự tham dự của 102 Cổ đông, tương ứng với 79.945.696 cổ phần, chiếm 98,21% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Đại hội đã thảo luận và thông qua nội dung sau đây:

## **QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ Công ty cổ phần cao su Sông Bé (đã được sửa đổi, bổ sung lần thứ ba), nội dung cụ thể theo Phụ lục đính kèm Nghị quyết này.

**Điều 2.** Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 Công ty cổ phần cao su Sông Bé biểu quyết thông qua (ngày 28/8/2025).





**Điều 3.** Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và toàn thể cổ đông của Công ty cổ phần cao su Sông Bé chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện theo thẩm quyền, chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần cao su Sông Bé.

**Nơi nhận:**

- UBCKNN;
- Sở giao dịch CK Hà Nội;
- Cổ đông Cty;
- Như điều 3;
- Website Cty;
- Lưu VT.

**TM ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**



**CHỦ TỌA**

**Thái Công Cần**



CÔNG TY CỔ PHẦN  
CAO SU SÔNG BÉ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



**PHỤ LỤC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ CỦA  
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU SÔNG BÉ**

(Kèm theo Nghị quyết số 02../NQ-ĐHĐCĐBT, ngày 28 tháng 8 năm 2025)

**Ghi chú:**

- + Các Điều không nêu chi tiết trong phụ lục này là không thay đổi.
- + Phần gạch ngang (~~như này~~) là nội dung bãi bỏ.
- + Phần chữ in đậm gạch chân (**như này**) là phần được đề xuất sửa đổi, bổ sung.

Nội dung Quy chế quản trị nội bộ hiện hành	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung
<b>CHƯƠNG II. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG</b>	
<p><b>Điều 3. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bao gồm các nội dung chính sau đây:</b></p> <p>1. Thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, nhóm cổ đông theo quy định của khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>2. Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp:</p> <p>Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá mười (10) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông, thông qua <del>Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam.</del></p>	<p><b>Điều 3. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bao gồm các nội dung chính sau đây:</b></p> <p>1. Thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông: Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, nhóm cổ đông theo quy định của khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp; <b><u>Điều 140 Luật doanh nghiệp và Điều 21 Điều lệ Công ty.</u></b></p> <p>2. Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp:</p> <p>Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá mười (10) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông, thông qua <b><u>Tổng công ty lưu</u></b></p>



.....

## 12. Điều kiện đề nghị quyết được thông qua

a) Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông ~~đự~~ họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

.....

b) Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông ~~đự~~ họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp

.....

## 15. Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

a) Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây:

Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông ~~đự~~ họp.

## Ký và bù trừ chứng khoán Việt nam

.....

## 12. Điều kiện đề nghị quyết được thông qua

a) Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông **tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành**, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

.....

b) Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông **tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành**, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp

.....

## 15. Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

a) Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây:

Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông **tham dự và biểu quyết tại cuộc họp**.

Chưa quy định

Bổ sung Điều 5 và Điều 6 sau Điều 4 chương II. Đại hội đồng cổ đông:

Điều 5. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến.

1. Để đảm bảo quyền lợi và trách nhiệm của cổ đông và Công ty. Trong một số trường hợp, Công ty tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến.

2. Các nội dung về trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến đảm bảo theo đúng các quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy định khác, Điều lệ công ty và Quy chế này. Trong đó lưu ý quy định rõ các nội dung sau:

a) Thông báo triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến;

b) Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến;

c) Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến;

d) Điều kiện tiến hành;

đ) Hình thức thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trực tuyến;

e) Cách thức bỏ phiếu trực tuyến;



	<p><u>g) Cách thức kiểm phiếu trực tuyến;</u></p> <p><u>h) Thông báo kết quả kiểm phiếu;</u></p> <p><u>i) Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông;</u></p> <p><u>k) Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.</u></p>
Chưa quy định	<p><u>Điều 6. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến.</u></p> <p><u>Hội đồng quản trị quyết định Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến tuyển bao gồm các nội dung chính sau:</u></p> <p><u>a) Thông báo triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông;</u></p> <p><u>b) Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông;</u></p> <p><u>c) Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông;</u></p> <p><u>d) Điều kiện tiến hành;</u></p> <p><u>đ) Hình thức thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;</u></p> <p><u>e) Cách thức bỏ phiếu;</u></p> <p><u>g) Cách thức kiểm phiếu;</u></p> <p><u>h) Thông báo kết quả kiểm phiếu;</u></p> <p><u>i) Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông;</u></p> <p><u>k) Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.</u></p>

CHƯƠNG III. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	
<p><b>Điều 8: Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị bao gồm các nội dung chính sau đây:</b></p> <p>....</p> <p>10. Trường hợp chủ tọa và/hoặc thư ký từ chối biên bản họp Hội đồng quản trị:</p> <p><del>Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản 1 điều này thì biên bản này có hiệu lực.</del></p>	<p><b>Điều 8: Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị bao gồm các nội dung chính sau đây:</b></p> <p>....</p> <p>10. Trường hợp chủ tọa và/hoặc thư ký từ chối biên bản họp Hội đồng quản trị:</p> <p><u><b>Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại điểm a, khoản 9 Điều này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với Công ty do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.</b></u></p>
CHƯƠNG IV. BAN KIỂM SOÁT	
<p><b>Điều 12. Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban kiểm soát (trường hợp công ty đại chúng hoạt động theo mô hình quy định tại điểm a khoản 1 Điều 137 Luật doanh nghiệp) bao gồm các nội dung chính sau đây:</b></p> <p>.....</p> <p>Cách thức bầu thành viên Ban kiểm soát: Chưa quy định</p>	<p><b>Điều 12. Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban kiểm soát (trường hợp công ty đại chúng hoạt động theo mô hình quy định tại điểm a khoản 1 Điều 137 Luật doanh nghiệp) bao gồm các nội dung chính sau đây:</b></p> <p>.....</p> <p><u><b>Cách thức bầu thành viên Ban kiểm soát</b></u></p>



a) Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

b) Việc biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Ban Kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.

CÔNG TY CỔ PHẦN  
CAO SU SÔNG BÉ  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
BẤT THƯỜNG NĂM 2025**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Chon Thành, ngày 28 tháng 8 năm 2025

Số: 02./BB-ĐHĐCĐBT

**BIÊN BẢN**  
**Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025**  
**Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé**

**I. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM VÀ THÀNH PHẦN THAM DỰ**

1. Thời gian: 08 giờ 00 phút ngày 28 tháng 8 năm 2025
2. Địa điểm: Hội trường Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé, đường ĐT 751, tổ 8, khu phố Minh Thành 3, phường Chon Thành, tỉnh Đồng Nai.

Hình thức tổ chức Đại hội: trực tiếp

**Thành phần tham dự:**

**Hội đồng quản trị gồm:**

1. Ông: Thái Công Cần - Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa.
2. Ông: Nguyễn Đông Dân - Thành viên HĐQT- Tổng Giám đốc.
3. Ông: Nguyễn Minh Thiện - Thành viên HĐQT- Phó Tổng Giám đốc.
4. Bà: Nguyễn Thị Mỹ Phước - Thành viên HĐQT - Chuyên trách.
5. Ông: Trương Minh Hùng - Thành viên độc lập HĐQT

**Ban kiểm soát gồm:**

1. Bà Trần Thị Ngọc Liên – Trưởng ban
2. Bà Nguyễn Thị Phương – thành viên
3. Ông Từ Xuân Lâm – thành viên

**Đại biểu tham dự:**

Các cổ đông/Người nhận ủy quyền của cổ đông sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký tham dự theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

**II. THỦ TỤC ĐẠI HỘI**

1. Tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu
  2. Giới thiệu danh sách Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội
- gồm:**

- (1) Ông Trần Văn Cương - Phó Phòng KHKD - Trưởng ban
- (2) Ông Nguyễn Việt Dũng - NV phòng KTTC - Thành viên
- (3) Ông: Nguyễn Văn Thuận - NV phòng bảo vệ - Thành viên



Ông Trần Văn Cương - Trưởng ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo tại Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025, tại thời điểm khai mạc (08h00 phút), Đại hội đủ điều kiện tiến hành theo quy định của Pháp luật hiện hành với cơ cấu cổ đông như sau:

- Tổng số cổ đông theo danh sách chốt ngày 31/7/2025 là: 686 cổ đông, nắm giữ 81.396.192 cổ phần có quyền biểu quyết.

- Số cổ đông tham dự đại hội là: 102 người.

Trong đó:

+ Số Cổ đông tham dự trực tiếp là 24 Cổ đông, đại diện cho 79.723.405 cổ phần, chiếm 97,94% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

+ Số Cổ đông ủy quyền là 78 Cổ đông, đại diện cho 222.291 cổ phần, chiếm 0,27% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Đại diện cho quyền sở hữu 79.945.696 cổ phần, bằng 98,21% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Căn cứ theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành thì Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 của Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé đủ điều kiện tiến hành.

### **3. Giới thiệu và thông qua thành phần Đoàn Chủ tọa, Thư ký Đại hội, Ban kiểm phiếu:**

**- Đoàn chủ tọa gồm có 3 người:**

- (1) Ông Thái Công Cần - Chủ tịch Công ty - Chủ tọa đoàn.
- (2) Ông Nguyễn Đông Dân - Tổng Giám đốc Công ty - Thành viên.
- (3) Ông Nguyễn Minh Thiện - Phó Tổng Giám đốc - Thành viên.

**- Thư ký Đại hội:**

- (1) Ông Lê Văn Tùng - Bí thư Đoàn thanh niên Công ty.
- (2) Bà Huỳnh Thị Thùy Dung- nhân viên Phòng kế toán tài chính.

**- Ban kiểm phiếu:**

- (1) Ông Phan Trung Dũng - Phó Phòng KTTC - Trưởng ban;
- (2) Ông Đoàn Văn Hiếu - Nhân viên Phòng Tổ chức - Thành viên;
- (3) Ông Lê Nhật Tài - Nhân viên Phòng Kế hoạch KD - Thành viên;

Đoàn Chủ tọa, Thư ký, Ban Kiểm phiếu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội với tỷ lệ biểu quyết 100% cổ đông có mặt tán thành bằng hình thức giơ phiếu biểu quyết.

## **III. NỘI DUNG LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI**

### **1. Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025.**

(1). Ông Nguyễn Đông Dân thông qua nội dung Chương trình Đại hội và đã được Đại hội đồng Cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội tán thành bằng hình thức giơ phiếu biểu quyết.

(2). Ông Nguyễn Minh Thiện thông qua dự thảo Quy chế làm việc của Đại

N:38  
C  
C  
S  
YON T



hội và đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội tán thành bằng hình thức giơ phiếu biểu quyết

## **2. Đại hội thông qua nội dung:**

Nội dung: Ông Thái Công Cần - Chủ tịch HĐQT thông qua “*Tờ trình sửa đổi, bổ sung một số Điều Quy chế quản trị nội bộ Công ty*”.

## **3. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết thông qua Tờ trình**

Sau khi xem xét Tờ trình sửa đổi, bổ sung một số Điều Quy chế quản trị nội bộ, Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua.

- Kết quả kiểm phiếu đã được Ông Phan Trung Dũng - Trưởng Ban kiểm phiếu Công bố tại Đại hội như sau:

+ Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 79.945.696 cổ phần, tỷ lệ 100% số cổ phần biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Tổng số cổ phần không tham gia biểu quyết: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

**Nội dung:** Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung một số Điều Quy chế quản trị nội bộ của Công ty.

### **Kết quả biểu quyết:**

+ Số cổ phần hợp lệ: 79.945.696 cổ phần, tỷ lệ 100% số cổ phần biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Số cổ phần tán thành: 79.945.696 cổ phần, tỷ lệ 100 % số cổ phần biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

Như vậy nội dung: Tờ trình sửa đổi, bổ sung một số Điều Quy chế quản trị nội bộ của Công ty đã được thông qua với tỷ lệ 100%

## **4. Đọc và biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội:**

Thư ký Đại hội trình bày nội dung Biên bản và Dự thảo Nghị quyết của Đại hội.

Đại hội tiến hành biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 với kết quả như sau:

+ Số cổ phần hợp lệ: 79.945.696 cổ phần, tỷ lệ 100% số cổ phần biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Số cổ phần tán thành: 79.945.696 cổ phần, tỷ lệ 100% số cổ phần biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết số

1004  
NG TY  
PHÂN  
OSU  
IGB  
NH-TĐ



cổ phần biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

+ Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết số cổ phần biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

*Như vậy, Biên bản và Nghị quyết Đại hội đã được thông qua với tỷ lệ 100%*

### **5. Bế mạc Đại hội**

Đại hội đồng cổ đông kết thúc vào hồi 09 giờ 30 phút cùng ngày.

Biên bản gồm 04 trang, lập thành 03 bản, lưu Hồ sơ văn kiện Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 tại Công ty Cổ phần 01 bản, lưu Văn phòng 01 bản, lưu Ban Thư ký 01 bản.

Biên bản là cơ sở để lập Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 bằng văn bản và sẽ được công bố toàn văn trên website của Công ty cổ phần cao su Sông Bé để thông báo đến toàn thể Cổ đông theo đúng quy định của Pháp luật.

### **THƯ KÝ ĐẠI HỘI**

*[Signature]*  
Lê Văn Tùng

### **TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



**Thái Công Cần**



### **Nơi nhận:**

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch CK Hà Nội;
- HĐQT, TGD, BKS;
- Website Cty;
- Lưu: VT, thư ký.



CÔNG TY CỔ PHẦN  
CAO SU SÔNG BÉ

Số: 10.../TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Chơn Thành, ngày 28 tháng 8 năm 2025

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ Công ty**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025.

*Căn cứ luật Chứng khoán ngày 26/11/2019;*

*Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Luật 76/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được sửa đổi bổ sung một số Điều theo Luật số 03/2022/QH15;*

*Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;*

*Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Chứng khoán;*

*Căn cứ Quyết định số 34/QĐ-CSSB-HĐQT ngày 04/07/2022 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Sông Bé;*

*Căn cứ Quy chế quản trị nội bộ của Công ty cổ phần cao su Sông Bé.*

Trên cơ sở cập nhật những thay đổi của luật doanh nghiệp, những quy định mới của pháp luật và để phù hợp với tình hình thực tế của Công ty, đồng thời căn cứ mẫu Quy chế Quản trị nội bộ được ban hành kèm theo Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật chứng khoán. Hội đồng quản trị đã tiến hành rà soát, xem xét sửa đổi bổ sung Quy chế quản trị nội bộ của Công ty cho phù hợp với quy định của pháp luật và hướng dẫn Quy chế quản trị nội bộ mẫu tại phụ lục II ban hành kèm theo thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020.

Vì vậy, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ Công ty (Về cơ bản Nội dung các Điều khoản Quy chế quản trị nội bộ mới không thay đổi nhiều so với Quy chế quản trị nội bộ hiện hành chỉ bổ sung một số Điều và thứ tự các Điều khoản. Quy chế quản trị nội bộ mới bổ sung thêm 02 Điều (Điều 5 và Điều 6 sau Điều 4 của Chương II) và sửa đổi, bổ sung một số khoản cho phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành). Quy chế quản trị nội bộ hiện hành bao gồm VII Chương 18 Điều,





Quy chế quản trị nội bộ được sửa đổi, bổ sung bao gồm VII Chương 20 Điều, cụ thể như sau:

**- Chương II. Đại Hội đồng cổ đông:**

Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2; điểm a, điểm b khoản 12 và khoản 15 của Điều 3 và bổ sung thêm Điều 5 và Điều 6) sau Điều 4 của Chương II.

**- Chương III. Hội đồng quản trị:** Sửa đổi, bổ sung khoản 10 Điều 8.

**- Chương IV. Ban Kiểm soát:** Bổ sung thêm nội dung cách thức bầu thành viên Ban kiểm soát vào Điều 12.

Nội dung sửa đổi, bổ sung cụ thể theo Phụ lục đính kèm Tờ trình này.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty tiếp tục hoàn thiện và ban hành Quy chế quản trị nội bộ của Công ty cổ phần cao su Sông Bé.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Đại hội đồng cổ đông;
- Quý cổ đông;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**Thái Công Cần**



CÔNG TY CỔ PHẦN  
CAO SU SÔNG BÉ



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**PHỤ LỤC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ CỦA  
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU SÔNG BÉ**

(Kèm theo Tờ trình số 10./TTr-HĐQT, ngày 28 tháng 8 năm 2025)

**Ghi chú:**

- + Các Điều không nêu chi tiết trong phụ lục này là không thay đổi.
- + Phần gạch ngang (như này) là nội dung bãi bỏ.
- + Phần chữ in đậm gạch chân (như này) là phần được đề xuất sửa đổi, bổ sung.

Nội dung Quy chế quản trị nội bộ hiện hành	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý
<b>CHƯƠNG II. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG</b>		
<p><b>Điều 3. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bao gồm các nội dung chính sau đây:</b></p> <p>1. Thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, nhóm cổ đông theo quy định của khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>2. Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp:</p> <p>Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá mười (10) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông, thông</p>	<p><b>Điều 3. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bao gồm các nội dung chính sau đây:</b></p> <p>1. Thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, nhóm cổ đông theo quy định của khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp; <b><u>Điều 140 Luật doanh nghiệp và Điều 21 Điều lệ Công ty.</u></b></p> <p>2. Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp:</p> <p>Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá mười (10) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội</p>	<p>Sửa từ ngữ phù hợp với quy định pháp luật “<i>Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt nam</i>” đổi tên thành</p>



<p>qua Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam.</p> <p>.....</p> <p>12. Điều kiện đề nghị quyết được thông qua</p> <p>a) Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông <del>đề nghị</del> tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>.....</p> <p>b) Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông <del>đề nghị</del> tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp</p> <p>.....</p> <p>15. Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>a) Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành</p>	<p>đồng cổ đông, thông qua <b><u>Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt nam</u></b></p> <p>.....</p> <p>12. Điều kiện đề nghị quyết được thông qua</p> <p>a) Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông <b><u>tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành</u></b>, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>.....</p> <p>b) Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông <b><u>tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành</u></b>, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp</p> <p>.....</p> <p>15. Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>a) Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán</p>	<p><i>“Tổng công ty Lưu ký và bù trừ Chứng khoán Việt Nam”</i></p> <p>Điều chỉnh để phù hợp với nội dung quy định tại khoản 5 Điều 7 Luật Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đầu tư công, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật nhà ở, Luật đấu thầu, Luật điện lực, Luật doanh nghiệp....</p>
---	--	--



và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp	thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông <u>tham dự và biểu quyết tại cuộc họp</u>	
<b>Chưa quy định</b>	<p><b>Bổ sung Điều 5 và Điều 6 sau Điều 4 chương II. Đại hội đồng cổ đông:</b></p> <p><b><u>Điều 5. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến.</u></b></p> <p><b><u>1. Để đảm bảo quyền lợi và trách nhiệm của cổ đông và Công ty. Trong một số trường hợp, Công ty tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến.</u></b></p> <p><b><u>2. Các nội dung về trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến đảm bảo theo đúng các quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy định khác, Điều lệ công ty và Quy chế này. Trong đó lưu ý quy định rõ các nội dung sau:</u></b></p> <p><b><u>a) Thông báo triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến;</u></b></p> <p><b><u>b) Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến;</u></b></p> <p><b><u>c) Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến;</u></b></p>	<p>Bổ sung nội dung cho phù hợp với quy định quy mẫu quy chế phụ lục II TT116/2020/TT-BTC; khoản 3 Điều 144 Luật doanh nghiệp; khoản 3 Điều 273 Nghị định 155/2020/NĐ-CP</p>





	<p><b><u>d) Điều kiện tiến hành;</u></b></p> <p><b><u>đ) Hình thức thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trực tuyến;</u></b></p> <p><b><u>e) Cách thức bỏ phiếu trực tuyến;</u></b></p> <p><b><u>g) Cách thức kiểm phiếu trực tuyến;</u></b></p> <p><b><u>h) Thông báo kết quả kiểm phiếu;</u></b></p> <p><b><u>i) Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông;</u></b></p> <p><b><u>k) Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.</u></b></p>	
Chưa quy định	<p><b><u>Điều 6. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến.</u></b></p> <p><b><u>Hội đồng quản trị quyết định Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tiếp kết hợp với trực tuyến tuyển bao gồm các nội dung chính sau:</u></b></p> <p><b><u>a) Thông báo triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông;</u></b></p> <p><b><u>b) Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông;</u></b></p> <p><b><u>c) Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông;</u></b></p>	<p>Bổ sung nội dung cho phù hợp với quy định quy mẫu quy chế phụ lục II TT116/2020/TT-BTC; khoản 3 Điều 144 Luật doanh nghiệp; khoản 3 Điều 273 Nghị định 155/2020/NĐ-CP</p>

	<p><b><u>d) Điều kiện tiến hành;</u></b></p> <p><b><u>đ) Hình thức thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;</u></b></p> <p><b><u>e) Cách thức bỏ phiếu;</u></b></p> <p><b><u>g) Cách thức kiểm phiếu;</u></b></p> <p><b><u>h) Thông báo kết quả kiểm phiếu;</u></b></p> <p><b><u>i) Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông;</u></b></p> <p><b><u>k) Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.</u></b></p>	
<b>CHƯƠNG III. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>		
<p><b>Điều 8: Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị bao gồm các nội dung chính sau đây:</b></p> <p>....</p> <p>10. Trường hợp chủ tọa và/hoặc thư ký từ chối biên bản họp Hội đồng quản trị:</p> <p><del>Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản 1 điều này thì biên bản này có hiệu lực.</del></p>	<p><b>Điều 8: Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị bao gồm các nội dung chính sau đây:</b></p> <p>....</p> <p>10. Trường hợp chủ tọa và/hoặc thư ký từ chối biên bản họp Hội đồng quản trị:</p> <p><b><u>Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng Quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại điểm a, khoản 9 Điều này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản</u></b></p>	<p>Bổ sung nội dung “Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. <b><u>theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều 16 công ty và pháp luật có liên quan</u></b>” theo quy định tại khoản 6 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15</p>



	<p><u>hợp. Người ký biên bản hợp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản hợp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với Công ty do từ chối ký biên bản hợp theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.</u></p>	
<b>CHƯƠNG IV. BAN KIỂM SOÁT</b>		
<p><b>Điều 12. Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban kiểm soát (trường hợp công ty đại chúng hoạt động theo mô hình quy định tại điểm a khoản 1 Điều 137 Luật doanh nghiệp) bao gồm các nội dung chính sau đây:</b></p> <p>.....</p> <p>Cách thức bầu thành viên Ban kiểm soát: Chưa quy định</p>	<p><b>Điều 12. Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban kiểm soát (trường hợp công ty đại chúng hoạt động theo mô hình quy định tại điểm a khoản 1 Điều 137 Luật doanh nghiệp) bao gồm các nội dung chính sau đây:</b></p> <p>.....</p> <p><b>Cách thức bầu thành viên Ban kiểm soát</b></p> <p><b>a) Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.</b></p> <p><b>b) Việc biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Ban Kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên</b></p>	<p>Bổ sung nội dung cho phù hợp với quy định quy mẫu quy chế phụ lục II TT116/2020/TT-BTC; để đảm bảo sự minh bạch, công bằng và hiệu quả trong hoạt động của công ty, đồng thời tuân thủ các quy định pháp luật liên quan.</p>

	<p><u>Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.</u></p>	
--	---	--



